|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần:**  **Tiết:** | **Bài 5:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM** |

Môn học/Hoạt động giáo dục: ……….; lớp:………

Thời gian thực hiện: (1 tiết)

**I. Mục tiêu:** Sau khi học xong bài này học sinh có khả năng:

**1. Về kiến thức:**

- HS đọc hiểu ý nghĩa một biểu thức đại số và biết vận dụng kiến thức về biểu thức đại số để tự tính điểm trung bình môn học kì của mình theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: Trình bày, thuyết trình trước lớp về nội dung, ý tưởng, giải pháp, tính toán về yêu cầu, nhiệm vụ hoạt động nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề toán học: Nhận biết, phát hiện được vấn đề cần giải quyết bài toán thực tiễn. Sử dụng kiến thức về biểu thức đại số để giải quyết bài toán tính điểm trung bình môn học kì

- Năng lực mô hình hóa toán học: Xác định được dạng toán, công thức cần phải áp dụng khi giải quyết các tình huống tính toán trong các bài toán thực tiễn.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm, máy tính cầm tay. HS thu thập tất cả kết quả kiểm tra (của các môn học) của mình bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên, điểm kiểm tra giữ kì, điểm kiểm tra cuối kì của học kì I.

**III. Tiến trình dạy học:**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (5 phút)

**a) Mục tiêu:** Củng cố các kiến thức về biểu thức đại số.

**b) Nội dung:**

GV cho HS ôn tập các kiến thức về biểu thức đại số thông qua trò chơi “Đi tìm chân dung”.

**c) Sản phẩm:** Các kiến thức đã học về biểu thức đại số.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HSID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu hs trả lời các câu hỏi ôn tập kiến thức cũ thông qua trò chơi “Đi tìm chân dung”.  + Thế nào là biểu thức đại số?  + Để tính giá trị của một biểu thức đại số tại những giá trị cho trước của các biến, ta làm thế nào?  - HS giơ tay nhanh nhất sẽ được mời; trả lời đúng sẽ được phần quà nhỏ (do GV chuẩn bị)  - GV yêu cầu học sinh nhận xét.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS HS hoạt động cá nhân, trả lời các câu hỏi ôn tập kiến thức cũ của GV.  + Biểu thức gồm các số và các chữ (đại diện cho các số) được nối với nhau bởi các kí hiệu phép toán cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên luỹ thừa được gọi là biểu thức đại số.  + Để tính giá trị của một biểu thức đại số tại những giá trị cho trước của các biến, ta thay các giá trị cho trước đó vào biểu thức rồi thực hiện các phép tính.  - HS nhận xét câu trả lời của bạn.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét câu trả lời của bạn.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét câu trả lời của học sinh. | Trò chơi “Đi tìm chân dung”.  - Chân dung của một nhà toán học được che bởi 4 miếng ghép, để tìm được chân dung của nhà toán học, HS phải trả lời đúng các câu hỏi. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức** (5 phút)

**a) Mục tiêu:** Biết cách tính điểm trung bình môn học kì I.

**b) Nội dung:**

Cách tính và ví dụ áp dụng tính điểm trung bình môn học kì I

**c) Sản phẩm:** Cách tính và ví dụ áp dụng tính điểm trung bình môn học kì I.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV đặt vấn đề: Trong thực tế có những bài toán nào đưa về việc tính giá trị biểu thức đại số?  -GV giới thiệu công thức tính điểm trung bình môn học kì và yêu cầu HS làm ví dụ bài toán SGK.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân đưa ra các ví dụ .  - HS nghe và ghi công thức.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét câu trả lời của bạn.  - Suy nghĩ, thảo luận cách giải quyết vấn đề  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét câu trả lời của học sinh. | **1. Công thức tính điểm trung bình môn học kì**    Trong đó  : Điểm trung bình môn học kì.  : Tổng điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên.  : Điểm kiểm tra, đánh giá giữa kì.  : Điểm kiểm tra, đánh giá cuối kì.  : Điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên  Điểm các bài kiểm tra đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được làm tròn đến hàng phần mười.  Ví dụ: SGK |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** (28 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Vận dụng kiến thức về biểu thức đại số để tính điểm trung bình môn học kì I

**b) Nội dung:**

- HS Chuẩn bị thông tin đầy đủ về điểm kiểm tra (của một môn học nào đó) của mình bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên, điểm kiểm tra giữa kì, điểm kiểm tra cuối kì của học kì I.

- Dùng biểu thức tính điểm trung bình môn học kì để tính kết quả cho các thành viên trong nhóm.

**c) Sản phẩm:**

- Bảng tính điểm trung bình môn học kì I của các nhóm.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp theo nhóm học tập từ 8 đến 10 HS  - Mỗi nhóm chuẩn bị 1 tờ bìa có ghi bảng thống kê theo mẫu  - GV cho các nhóm bốc thăm để mỗi nhóm chỉ cần tính điểm trung bình môn của một môn học nào đó  (Ví dụ lớp có 4 nhóm thì 2 nhóm tính điểm trung bình môn Văn, 2 nhóm tính điểm trung bình môn Toán)  - GV yêu cầu các nhóm căn cứ kết quả bốc thăm để tính điểm trung bình môn của các thành viên trong nhóm và ghi các thông tin vào các cột theo yêu cầu trong bảng mẫu  - Hết thời gian thảo luận, các nhóm treo bảng phụ trên bảng, GV lựa chọn 1 nhóm nhanh nhất lên trình bày cách tính và cách thực hiện nhiệm vụ của nhóm, các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét và trao đổi bảng phụ, chấm chéo giữa các nhóm.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS ngồi theo nhóm được phân công.  - Nhóm trưởng phân công một số bạn trong nhóm thống kê điểm thành phần của các thành viên để ghi bảng.  - Nhóm trưởng và các bạn còn lại kiểm tra và tính điểm trung bình môn, ghi đủ các thông tin theo yêu cầu trong bảng mẫu.  - Các nhóm trình bày bài làm vào bảng phụ.  - Các nhóm treo bảng phụ lên bảng, nhóm nhanh nhất thuyết trình.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS thảo luận, trình bày bài làm vào bảng phụ, thuyết trình.  - HS cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét bài làm của các nhóm.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143  - Đánh giá quá trình thảo luận, hoạt động của các nhóm. Rút ra những lưu ý cần khắc phục cho các hoạt động tiếp theo. | **2. Luyện tập**  Mỗi nhóm hãy chọn một môn học (theo bốc thăm) rồi tự tính điểm trung bình môn học kì của tất cả các thành viên trong nhóm, sau đó tính điểm trung bình môn cả cả nhóm và rút ra nhận xét về kết quả môn đó của cả nhóm.  **PHIẾU HỌC TẬP**  **\*Nhóm……**   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Tên** |  |  |  |  |  | | **1** | **Mai** |  |  |  |  |  | | **2** |  |  |  |  |  |  | | **3** |  |  |  |  |  |  | | **4** |  |  |  |  |  |  | | **5** |  |  |  |  |  |  |   **Điểm trung bình môn ………học kì I của cả nhóm là:**  **……………………………………………**  **Nhận xét về kết quả môn….học kì I của nhóm:**  **……………………………………………….** |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (5 phút)**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng giải một số bài toán về biểu thức đại số

**b) Nội dung:**

- HS giải quyết bài toán.

- Thực hiện nhiệm vụ cá nhân.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**GV tổ chức cho HS chơi trò chơi : Ai nhanh hơn.**

- HS giơ tay nhanh nhất sẽ được mời; trả lời đúng sẽ được phần quà nhỏ (do GV chuẩn bị)

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút)

- Xem lại toàn bộ nội dung đã thảo luận nhóm hôm nay.

- Ôn tập lại toàn bộ kiến thức chương 7 chuẩn bị bài tiết sau ôn tập.